

Nam, Tổng cục trưởng Tổng cục Địa chính, Trưởng Ban Quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất Đà Nẵng, Giám đốc Công ty Hợp doanh Xây lắp và Kinh doanh nhà Quảng Nam - Đà Nẵng, Giám đốc Công ty Phát triển và Khai thác hạ tầng Khu công nghiệp Đà Nẵng, Giám đốc Công ty Phát triển và Khai thác hạ tầng Khu công nghiệp Đà Nẵng và Thủ trưởng các cơ quan liên quan, trong phạm vi chức năng và quyền hạn của mình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

**CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ
số 25/2000/CT-TTg ngày 06/12/2000
về việc sử dụng súng của lực lượng
kiểm lâm và các lực lượng kiểm
tra, kiểm soát chống buôn lậu,
gian lận thương mại trong khi thi
hành công vụ.**

Việc trang bị súng và công cụ hỗ trợ cho lực lượng kiểm lâm và các lực lượng kiểm tra, kiểm soát chống buôn lậu, gian lận thương mại khi làm nhiệm vụ là cần thiết. Tuy nhiên, trong thời gian qua đã xảy ra một số vụ sử dụng súng tùy tiện, thậm chí có trường hợp đã dùng súng bắn vào xe đang chở khách. Để chấn chỉnh tình hình trên, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Việc sử dụng súng, công cụ hỗ trợ phải đúng theo các quy định hiện hành của pháp luật. Nghiêm cấm lực lượng kiểm lâm và các lực lượng kiểm tra, kiểm soát chống buôn lậu, gian lận thương mại dùng súng bắn vào xe đang chở khách trong bất kỳ trường hợp nào. Nếu phát hiện hoặc có thông tin việc xe đang chở khách có chở hàng lậu, hàng cấm, thì phải áp dụng các biện pháp tích cực khác để kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn.

2. Các Bộ, ngành chức năng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải thường xuyên nhắc nhở, kiểm tra các đơn vị, cá nhân thuộc quyền nhằm quản lý thực hiện tốt Nghị định số 47/CP ngày 12 tháng 8 năm 1996 của Chính phủ về quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Mọi vi phạm khi sử dụng súng, công cụ hỗ trợ phải được xử lý nghiêm theo pháp luật.

Chỉ thị này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

CÁC BỘ

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**QUYẾT ĐỊNH số 46/2000/QĐ-BGDĐT
ngày 18/10/2000 về việc ban hành
chương trình đào tạo ngắn hạn
giáo viên giáo dục quốc phòng
các trường Trung học phổ thông
và Trung học chuyên nghiệp.**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 29/CP ngày 30 tháng 3 năm 1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02 tháng 3 năm 1993 của Chính phủ về nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ biên bản nghiệm thu chương trình số 937/TM ngày 06 tháng 10 năm 2000 của Hội đồng thẩm định chương trình, giáo trình giáo dục quốc phòng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Quốc phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này chương trình đào tạo ngắn hạn giáo viên giáo dục quốc phòng các trường Trung học phổ thông và Trung học chuyên nghiệp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký. Chương trình đào tạo ngắn hạn giáo viên giáo dục quốc phòng các trường Trung học phổ thông và Trung học chuyên nghiệp được tổ chức thực hiện tại các trường Đại học Sư phạm.

Điều 3. Các Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Quốc phòng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Hiệu trưởng các trường Đại học Sư phạm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
Thủ trưởng

NGUYỄN VĂN VỌNG

CHƯƠNG TRÌNH đào tạo ngắn hạn giáo viên giáo dục quốc phòng

(ban hành kèm theo Quyết định số 46/2000/QĐ-BGDĐT ngày 18/10/2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU VÀ ĐỐI TƯỢNG ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu:

Đào tạo từ sinh viên tốt nghiệp đại học sư

phạm, giáo viên đang kiêm nhiệm giảng dạy môn học Giáo dục quốc phòng tại các trường Trung học phổ thông, Trung học chuyên nghiệp; sau khi tốt nghiệp giảng dạy được môn học Giáo dục quốc phòng; có khả năng đảm nhiệm công tác quản lý, chỉ đạo môn học ở các Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Yêu cầu:

a) Về phẩm chất, năng lực:

- Có phẩm chất đạo đức của người giáo viên, yêu nghề, suốt đời phấn đấu cho sự nghiệp giáo dục và củng cố nền quốc phòng toàn dân.

- Có kiến thức cơ bản về quốc phòng; có năng lực giảng dạy môn học Giáo dục quốc phòng; có khả năng quản lý, chỉ đạo công tác quân sự địa phương của nhà trường.

b) Về chuyên môn, nghiệp vụ:

- Nắm vững một số nội dung cơ bản về đường lối quân sự, đường lối chiến tranh nhân dân của Đảng; lịch sử, truyền thống, tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam; tâm lý học quân sự và giáo dục học quân sự.

- Nắm chắc các nội dung cơ bản về quân sự ở cấp phân đội nhỏ. Có hiểu biết về quân, binh chủng và ngành nghề trong quân đội.

- Thành thạo phương pháp giáo dục, huấn luyện các nội dung về giáo dục quốc phòng cho học sinh. Biết vận dụng vào thực tế để làm tốt nhiệm vụ giảng dạy và thực hiện công tác quân sự địa phương ở trường Trung học phổ thông, Trung học chuyên nghiệp.

3. Đối tượng:

Tuyển chọn từ:

- Sinh viên tốt nghiệp đại học sư phạm có nguyện vọng;

- Giáo viên đang kiêm nhiệm giảng dạy môn học Giáo dục quốc phòng ở các trường Trung học phổ thông, Trung học chuyên nghiệp và chuyên viên các Sở Giáo dục - Đào tạo chưa qua đào tạo, bồi dưỡng.

II. THỜI GIAN ĐÀO TẠO

1. Tổng thời gian tham gia đào tạo 6 tháng = 26 tuần.

26 tuần x 30 tiết/tuần = 780 tiết.

2. Thời gian không đào tạo 2 tuần:

2 tuần x 30 tiết/tuần = 60 tiết gồm:

- Khai giảng, bế giảng và làm thủ tục nhập học, ra trường;

- Nghi lễ, tết (nếu có) và dự trữ của Hiệu trưởng.

3. Thời gian thực tế cho các hoạt động đào tạo 24 tuần:

24 tuần x 30 tiết/tuần = 720 tiết.

Trong đó:

- Lên lớp: 268 tiết = 37%;

- Thực hành: 236 tiết = 33%;

- Thực tập, thực tế 4 tuần: 120 tiết = 17%;

- Ôn thi học phần và thi tốt nghiệp: 96 tiết = 13% (trong đó: thi tốt nghiệp 2 tuần = 60 tiết).

III. CHƯƠNG TRÌNH

A. KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

Học phần I

MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN VỀ ĐƯỜNG LỐI, QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG, NHÀ NƯỚC VỀ QUỐC PHÒNG

Số thứ tự	Tên bài giảng	Số tiết	Các h.t giảng dạy			Ghi chú
			Lên lớp	Thảo luận	Thực hành	
1	Một số vấn đề cơ bản của học thuyết Mác - Lê Nin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc	6	6			
2	Nhiệm vụ quốc phòng - an ninh và xây dựng nền quốc phòng toàn dân trong thời kỳ mới	6	4	2		
3	Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân	4	4			
4	Chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc	4	4			
5	Kết hợp kinh tế với quốc phòng	6	4	2		
6	Xây dựng lực lượng dự bị động viên	4	4			
7	Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ	4	4			
8	Phòng chống chiến lược "diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, chống phá cách mạng Việt Nam	6	4	2		
9	Tổ chức, xây dựng và hoạt động tác chiến khu vực phòng thủ tỉnh (thành phố)	6	6			
10	Sự hình thành và phát triển của nghệ thuật quân sự Việt Nam	8	8			
11	Viết tiểu luận	6			6*	
	Cộng:	60	48	6	6	* Tự viết thêm ngoài giờ

09660221

Học phần II
CÔNG TÁC ĐẢNG, CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TRONG
QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

Số thứ tự	Tên bài giảng	Số tiết	Các h.t giảng dạy			Ghi chú
			Lên lớp	Thảo luận	Thực hành	
1	Lịch sử truyền thống Quân đội nhân dân Việt Nam	8	8			
2	Tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam	6	6			
3	Đảng Cộng sản Việt Nam tổ chức và lãnh đạo Quân đội nhân dân Việt Nam	6	6			
4	Công tác Đảng - Công tác Chính trị trong Quân đội nhân dân Việt Nam	8	6	2		
5	Công tác tổ chức trong Quân đội nhân dân Việt Nam	6	4	2		
6	Công tác tư tưởng trong Quân đội nhân dân Việt Nam	6	4	2		
7	Thi học phần	5				
Cộng:		45	34	6		

Học phần III
TÂM LÝ HỌC QUÂN SỰ VÀ GIÁO DỤC HỌC QUÂN SỰ

Số thứ tự	Tên bài giảng	Số tiết	Các h.t giảng dạy			Ghi chú
			Lên lớp	Thảo luận	Thực hành	
1	Nhân cách và con đường hình thành nhân cách	6	6			09660221
2	Tâm lý học tập thể	6	6			
3	Chuẩn bị tâm lý cho học sinh trong học tập	4	2	2		
4	Cơ sở tâm lý giáo dục kỹ luật quân sự	4	2	2		
5	Các nguyên tắc phương pháp giáo dục	6	4	2		
6	Các hình thức giáo dục - đào tạo trong quân đội	6	6			
7	Tự giáo dục và chỉ đạo tự giáo dục	4	2	2		
8	Giáo dục phẩm chất chuyên môn nghề nghiệp	6	4	2		
9	Thi học phần	3				
Cộng:		45	32	10		

B. KHOA HỌC QUÂN SỰ

Học phần IV
ĐIỀU LỆNH

Số thứ tự	Tên bài giảng	Số tiết	Các h.t giảng dạy			Ghi chú
			Lên lớp	Thảo luận	Thực hành	
1	Điều lệnh đội ngũ - Đội ngũ từng người không có súng - Đội ngũ từng người có súng - Đội hình trung đội, đại đội - Tổ chức đội hình chào cờ	16	2		14	
2	Điều lệnh quản lý bộ đội - Chức trách, lễ tiết, tác phong quân nhân - 10 lời thề danh dự, 12 điều kỷ luật - Tuần tra canh gác - Xây dựng nếp sống văn minh kỷ luật trong nhà trường	4	4			
3	Phòng chống các tệ nạn xã hội và xây dựng phương án bảo vệ trường	6	6			
4	Thi học phần	4				
Cộng:		30	12		14	

Học phần V
QUÂN SỰ CHUNG

Số thứ tự	Tên bài giảng	Số tiết	Các h.t giảng dạy			Ghi chú
			Lên lớp	Thảo luận	Thực hành	
1	Địa hình quân sự	12	4		8	*Nghiên cứu
2	Phòng chống bom đạn địch và thiên tai	2	2			
3	Vũ khí hủy diệt lớn	8	8			
4	Thể thao quốc phòng	6	2		4	
5	Luật Nghĩa vụ quân sự	4	2		2 *	
6	Pháp lệnh Dân quân tự vệ	4	2		2 *	
7	Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam	2	2			
8	Nhà trường quân đội và tuyển sinh quân sự	2	2			
9	Thi học phần	5				
Cộng:		45	24		16	

Học phần VI
MỘT SỐ LOẠI BINH KHÍ KỸ THUẬT BỘ BINH

Số thứ tự	Tên bài giảng	Số tiết	Các h.t giảng dạy			Ghi chú
			Lên lớp	Thảo luận	Thực hành	
1	Giới thiệu một số loại vũ khí bộ binh AK, CKC, RPD, RPK, B40, B41	17	17			09660221
2	Giới thiệu một số loại vũ khí tự tạo	4	4			
3	Chất nổ, cách gói buộc chất nổ	10	4		6	
4	Lưu đạn, tập ném lưu đạn bài 1, bài 2	8	2		6	
5	Mìn và cách dò gỡ	6	2		4	
6	Công sự ngụy trang, vật cản	2	2			
7	Máy bắn điện tử, Laser	8	4		4	
8	Thi học phần	5				
Cộng:		60	35		20	

Học phần VII
KỸ THUẬT BẮN SÚNG

Số thứ tự	Tên bài giảng	Số tiết	Các h.t giảng dạy			Ghi chú
			Lên lớp	Thảo luận	Thực hành	
1	Kỹ thuật bắn súng AK, CKC bài 1	24	6		18	*Lấy điểm thi học phần
2	Kỹ thuật bắn súng AK, CKC bài 2	10	2		8	
3	Kỹ thuật bắn súng ngắn K54	6	2		4	
4	Bắn đạn thật súng AK bài 1	5			5*	
Cộng:		45	10		35	

Học phần VIII
CHIẾN THUẬT CÁ NHÂN VÀ TỔ BỘ BINH

Số thứ tự	Tên bài giảng	Số tiết	Các h.t giảng dạy			Ghi chú
			Lên lớp	Thảo luận	Thực hành	
1	Chiến thuật cá nhân - Các tư thế và kỹ thuật vận động - Lợi dụng địa hình, địa vật	30	4		26	
2	Chiến thuật tổ	24	4		20	
3	Thi học phần	6				
	Cộng:	60	8		46	

Học phần IX
CHIẾN THUẬT TIỂU ĐỘI, TRUNG ĐỘI BỘ BINH

Số thứ tự	Tên bài giảng	Số tiết	Các h.t giảng dạy			Ghi chú
			Lên lớp	Thảo luận	Thực hành	
1	Chiến thuật tiểu đội - Trong chiến đấu tiến công - Trong chiến đấu phòng ngự	15	5		10	
2	Chiến thuật trung đội - Trong chiến đấu tiến công - Trong chiến đấu phòng ngự	10	4		6	
3	Thi học phần	5				
	Cộng:	30	9		16	

Học phần X
CÔNG TÁC BẢO ĐẢM HẬU CẦN

Số thứ tự	Tên bài giảng	Số tiết	Các h.t giảng dạy			Ghi chú
			Lên lớp	Thảo luận	Thực hành	
1	Công tác bảo đảm hậu cần thường xuyên	8	6	2		
2	Công tác bảo đảm hậu cần chiến đấu	6	6			
3	Công tác bảo đảm quân y	8	6	2		
4	Cấp cứu đầu tiên vết thương chiến tranh	8	8			
5	Kỹ thuật cấp cứu và chuyển thương	12	4		8	
6	Thi học phần	3				
	Cộng:	45	30	4	8	

C. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY

Học phần XI

TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY

Số thứ tự	Tên bài giảng	Số tiết	Các h.t giảng dạy			Ghi chú
			Lên lớp	Thảo luận	Thực hành	
1	Lý luận chung về phương pháp giảng dạy môn học giáo dục quốc phòng	6	4	2		
2	Tổ chức và phương pháp giảng dạy các bài điều lệnh	10	6		4	
3	Tổ chức và phương pháp giảng dạy các bài kỹ thuật	10	6		4	
4	Tổ chức và phương pháp giảng dạy các bài chiến thuật	13	6		7	
5	Phương pháp tổ chức hội thao quốc phòng	6	4		2	
6	Soạn bài giảng và thực hành giảng dạy	30			30	
	Cộng:	75	26	2	47	

D. NGOẠI KHÓA

Học phần XII

VĂN HÓA VĂN NGHỆ VÀ TRÒ CHƠI QUÂN SỰ

Số thứ tự	Tên bài giảng	Số tiết	Các h.t giảng dạy			Ghi chú
			Lên lớp	Thảo luận	Thực hành	
1	Nội dung quân sự hóa "4 hóa"	2	2			
2	Trò chơi quân sự	26			26	
3	Những bài ca truyền thống và quốc tế vũ	17			17	
	Cộng:	45	2		43	

Nội dung "4 hóa":

- Quân sự hóa 1 số môn văn hóa;
- Quân sự hóa 1 số khoa mục thể thao;
- Văn nghệ hóa giáo dục truyền thống;
- Quân sự hóa 1 số trò chơi (trò chơi quân sự).

**E. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
CHƯƠNG TRÌNH**

1. Chương trình đào tạo ngắn hạn giáo viên Giáo dục quốc phòng các trường Trung học phổ thông và Trung học chuyên nghiệp được xây dựng dựa trên nền chương trình đào tạo sỹ quan dự bị. Một số học phần lý luận mang tính kế thừa và phát triển từ chương trình Giáo dục quốc phòng cho sinh viên bậc đại học ban hành năm 2000; đồng thời chương trình đề cập một số nội dung về kỹ năng quân sự theo chương trình ban hành năm 2000 cho học sinh Trung học phổ thông và Trung học chuyên nghiệp để giáo viên có cơ sở làm quen và tiếp cận ngay với nội dung bài giảng về Giáo dục quốc phòng ở các bậc học này.

2. Chương trình được ban hành nhưng chưa có giáo trình, để đáp ứng kịp thời kế hoạch đào tạo các trường được Lãnh đạo Bộ giao nhiệm vụ cần có sự phối hợp chặt chẽ với các trường quân sự trong quá trình chuẩn bị và tổ chức thực hiện.

Căn cứ vào chương trình khung các trường xây dựng chương trình chi tiết, biên soạn đề cương bài giảng và thực hành giảng dạy theo kế hoạch. Tài liệu sử dụng để tham khảo biên soạn bài giảng gồm có:

- Giáo trình Giáo dục quốc phòng dùng trong hệ thống các trường chính trị, hành chính, đoàn thể (Nhà xuất bản quân đội nhân dân);
- Giáo trình Giáo dục quốc phòng dùng cho học sinh, sinh viên (Nhà xuất bản quân đội nhân dân và Nhà xuất bản giáo dục);
- Tư tưởng Hồ Chí Minh - giáo trình đào tạo bậc đại học (Nhà xuất bản quân đội nhân dân);
- Tài liệu tập huấn giáo viên Giáo dục quốc phòng các trường đại học - cao đẳng năm 2000 (Vụ Giáo dục quốc phòng);
- Chương trình, tài liệu, giáo trình đào tạo sỹ quan dự bị và đào tạo sỹ quan ngắn hạn (Cục Nhà trường Bộ Tổng tham mưu);
- Các tài liệu về binh khí kỹ thuật do trường Sỹ quan Lục quân 1 biên soạn.

3. Chương trình đào tạo ngắn hạn giáo viên Giáo dục quốc phòng đã được Hội đồng thẩm định chương trình giáo trình Giáo dục quốc phòng của liên Bộ phê duyệt. Tuy nhiên để bổ sung, điều chỉnh kịp thời những vấn đề phát sinh về chương trình, về công tác tổ chức, bảo đảm và làm cơ sở xây dựng chương trình đào tạo dài hạn, trong quá trình thực hiện sẽ có tổ chức rút kinh nghiệm giữa khóa học và tổng kết khi kết thúc khóa đào tạo đầu tiên./.

KT. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
Thủ trưởng

NGUYỄN VĂN VỌNG

**QUYẾT ĐỊNH số 47/2000/QĐ-BGDĐT
ngày 08/11/2000 về việc ban hành
Quy định về thu thập, quản lý,
sử dụng số liệu thống kê giáo dục.**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02 tháng 3 năm 1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý nhà nước của các Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 29/CP ngày 30 tháng 3 năm 1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Pháp lệnh Kế toán - Thống kê ngày 10 tháng 5 năm 1988;

Căn cứ Nghị định số 93/1999/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 1999 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này